

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HNGĐ-ST.

Ngày 18/7/2022

V/v: “Tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Sâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chung, bà Đỗ Thị Hoài Mơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 164/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/4/2022 về “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 83/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vi Thị Nh, sinh năm 1988

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn Ch, xã TS, huyện LN, tỉnh BG.

(Chị Nh và anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Vi Thị Nh trình bày:*

Năm 2021, chị và anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giải quyết cho ly hôn theo Quyết định số: 190/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/9/2021. Chị và anh T có 03 người con chung là cháu Nguyễn Hải Y, sinh ngày 19/01/2021, Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 02/9/2016 và Nguyễn Y Nh, sinh ngày 29/6/2012. Theo quyết định của Tòa án

chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hải Y và Nguyễn Ngọc Kh, anh T được nuôi cháu Nguyễn Y Nh. Sau khi ly hôn, anh T và mẹ anh T cản trở, không cho chị liên lạc, thăm gặp và chu cấp gì cho cháu Nh. Có 02 lần chị gọi điện được cho cháu Nh thì cháu Nh có nói với chị về việc bị bố (Nguyễn Văn T) nhốt vào phòng bắt ngủ cùng bố làm cháu rất sợ hãi. Thực tế chưa xảy ra việc gì nghiêm trọng, chưa có hậu quả gì liên quan đến vấn đề xâm hại tình dục nhưng theo chị anh T là người nghiện rượu và đầu óc Nhều lúc không tỉnh táo nếu để cháu Nh sống với anh T có thể xảy ra việc anh T xâm hại tình dục đối với cháu Nh. Anh T là người nghiện rượu, thường xuyên say rượu, chửi bới, đánh đập vợ con. Trước đây, gia đình đã Nhều lần phải đưa anh T đi bệnh viện cấp cứu do say rượu, nặng nhất là năm 2020 và năm 2021, anh T phải cấp cứu tại Bệnh viện huyện Lục Nam và Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đều do uống Nhều rượu dẫn đến tình trạng co giật toàn thân, sùi bọt mép, đầu óc không tỉnh táo và không nhận thức được gì.

Hiện nay anh T không có nghề nghiệp, không có thu nhập gì, toàn bộ chi phí sinh hoạt, học tập của anh T và cháu Nh đều do mẹ anh T (bà Mạc Thị Thúy) trang trải, anh T không hỗ trợ bất cứ khoản tiền nào. Hằng ngày bà Thúy phải làm vườn để lo tiền chi phí sinh hoạt cho bố con anh T nên bà Thúy cũng không có thời gian chăm sóc cháu Nh.

Hiện nay chị đã lấy chồng và vợ chồng chị có nhà riêng rộng rãi, thoải mái, có cửa hàng bán vật liệu xây dựng thu nhập bình quân khoảng 20.000.000 đồng/tháng, có thể cao hơn. Chồng chị là anh Phương nhất trí hỗ trợ và tạo mọi điều kiện cho chị nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nh. Nếu được quyền nuôi cháu Nh chị vẫn có khả năng đảm bảo được mọi điều kiện tốt nhất để chăm sóc cho cả 03 con và gia đình mới. Chị yêu cầu Tòa án giao cho chị là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh. Chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Do điều kiện sức khỏe không đảm bảo chị Nh xin vắng mặt tại phiên tòa.

**Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai, bị đơn là anh Nguyễn Văn T trình bày:*

Anh T xác nhận việc ly hôn và giải quyết về con chung của anh và chị Nh đúng như chị Nh đã trình bày. Anh không đồng ý giao cho chị Nh nuôi dưỡng cháu Nguyễn Y Nh. Vì từ khi cháu Nh sống với anh, anh vẫn đảm bảo mọi điều kiện tốt nhất cho cuộc sống của cháu Nh. Anh không gây áp lực gì về tư tưởng và không có hành vi bạo hành đối với cháu Nh. Việc anh nhốt cháu Nh trong phòng là để cháu tập trung học, không có việc anh xâm hại tình dục đối với con. Anh xác nhận trước đây anh là người uống rượu Nhều nhưng nay anh không uống rượu nữa. Công việc hiện nay của anh là làm vườn thu nhập bình quân từ 5 đến 7 triệu đồng/tháng. Do anh đã có lời khai và không muốn gặp chị Nh nên anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

**Cháu Nguyễn Y Nh trình bày:* Sau khi bố mẹ ly hôn, cháu sống với bố tại thôn Chẽ, xã Trường Sơn. Cháu được chăm lo đầy đủ về vật chất và việc học tập. Nhưng do bố cháu thường xuyên say rượu, Nhiều lần cháu bị bố đánh chửi làm cháu rất sợ bố. Do bố ngăn cấm nên mẹ cháu không được liên lạc và không dám về thăm cháu. Sau khi bố mẹ cháu ly hôn thì cháu và bố ở nhà trên, bà nội cháu (bà Mạc Thị Thúy) ở nhà dưới nhưng do bố cháu thường xuyên say rượu, sợ bị bố đánh chửi nên thời gian gần đây cháu chuyển xuống nhà dưới ngủ với bà nội. Bà nội cháu hiện đang làm vườn, hằng ngày bà đi làm từ sáng sớm đến trưa muộn hoặc chiều tối mới về nên Nhiều lúc cháu phải tự lo việc nấu ăn, giặt giũ quần áo, bố không hỗ trợ cháu được việc gì. Nay cháu không muốn ở với bố, cháu rất nhớ mẹ và muốn được ở với mẹ và các em.

**Xác minh tại địa phương cung cấp:* Anh T là đối tượng nghiện rượu Nhiều năm nay, thường xuyên say xỉn. Đã có lần địa phương nhận được tin báo của người thân từ phía gia đình anh T phản ánh về việc anh T say rượu và có hành vi bất thường với cháu Nh. Nhưng do gia đình không đề nghị nên địa phương chưa bao giờ giải quyết việc anh T đánh đập, xâm hại tình dục đối với cháu Nh. Anh T hiện là lao động tự do, làm vườn thu nhập bình quân từ 1,5 triệu đến 2 triệu đồng/tháng, kinh tế phụ thuộc vào mẹ già là bà Mạc Thị Thúy. Địa phương có ý kiến nếu tiếp tục giao cháu Nh cho anh T nuôi dưỡng sẽ không thể đảm bảo cho sự phát triển và cuộc sống của cháu.

**Quá trình giải quyết vụ án bà Mạc Thị Thúy là mẹ đẻ anh T trình bày:* Anh T vẫn đảm bảo mọi điều kiện tốt nhất cho cuộc sống của cháu Nh. Bà xác nhận trước đây anh T là người nghiện rượu, Nhiều lần phải đi cấp cứu do uống rượu nhưng nay anh T không uống rượu Nhiều như trước. Bà có biết việc anh T mắng chửi cháu Nh nhưng không phải do anh T say rượu mà do cháu Nh không tập trung học. Bà xác nhận việc chăm sóc cháu Nh (nấu ăn, giặt quần áo) chủ yếu là do bà lo. Thời gian gần đây cháu Nh xuống nhà ngang ngủ cùng bà cho bà đỡ buồn, chứ không phải do cháu Nh sợ bị bố nhốt trong phòng bắt ngủ cùng như chị Làn, chị Sinh khai. Hiện bà và anh T đều làm ruộng tại địa phương đủ điều kiện nuôi cháu Nh.

**Quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Làn, chị Nguyễn Thị Sinh (là chị và em gái ruột của anh T) đều trình bày:* Anh T là người nghiện rượu Nhiều năm nay, sức khỏe và nhận thức không bình thường. Đã có lần bà Mạc Thị Thúy là mẹ đẻ của các chị phản ánh về việc anh T nhốt cháu Nh trong phòng bắt ngủ cùng anh T, anh T có biểu hiện muốn xâm hại tình dục đối với cháu Nh. Nay bà Thúy không thừa nhận việc này là do bà buồn giữ cháu Nh ở cùng bà cho đỡ buồn. Thực tế anh T không có khả năng nuôi cháu Nh nên mọi chi phí sinh hoạt của cháu Nh đều do bà Thúy lo, hằng ngày bà Thúy vẫn phải đi làm vườn nên bà Thúy không có thời gian chăm sóc cháu Nh. Các chị đề nghị Tòa án sớm giải

quyết giao cho chị Nh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh để đảm bảo an toàn cho cháu. Các chị cam đoan về toàn bộ lời khai đã trình bày tại Tòa án.

Quá trình giải quyết vụ án anh Nông Văn Phương là chồng chị Nh có ý kiến nhất trí tạo mọi điều kiện để chị Nh được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nh.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Văn T xin vắng mặt.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Việc T theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã T theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị Nh về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Giao cho chị Vi Thị Nh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Y Nh, sinh ngày 29/6/2012.

2. Về án phí: Bị đơn là anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Vi Thị Nh khởi kiện đối với anh Nguyễn Văn T về việc thay đổi người nuôi con, do vậy xác định đây là vụ án “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Nguyễn Văn T là người đang cư trú tại Thôn Ch, xã TS, huyện LN, tỉnh BG. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam là cơ quan có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự. Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin vắng mặt tại phiên

tòa. Căn cứ các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị Nh thì thấy:

Theo Quyết định số: 190/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, chị Vi Thị Nh và anh Nguyễn Văn T được giải quyết ly hôn. Chị Nh và anh T có 03 người con chung là cháu Nguyễn Hải Y, sinh ngày 19/01/2021, Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 02/9/2016 và Nguyễn Y Nh, sinh ngày 29/6/2012. Theo quyết định của Tòa án chị Nh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Hải Y và Nguyễn Ngọc Kh, anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Y Nh.

Sau khi ly hôn anh T và mẹ anh T cản trở việc chị Nh thăm nom, chu cấp đối với cháu Nh. Đã có lần chị Nh nhận được thông tin từ cháu Nh phản ánh lại về việc cháu bị bố (anh Nguyễn Văn T) nhốt cháu trong phòng và bắt cháu ngủ cùng làm cho cháu rất sợ hãi. Do anh T là người nghiện rượu Nhiều năm nay, đầu óc không tỉnh táo, nhận thức không bình thường, việc anh T nhốt cháu Nh bắt cháu ngủ cùng thực tế chưa có hậu quả nhưng theo chị Nh cho rằng nếu để lâu có thể xảy ra việc anh T xâm hại tình dục đối với cháu Nh. Anh T không có thu nhập nên anh T không đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nh. Vì những lý do trên chị Nh yêu cầu giao cho chị trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Cháu Nguyễn Y Nh, sinh ngày 29/6/2012 hiện nay đang do anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc theo Quyết định số: 190/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam. Căn cứ kết quả xác minh tại địa phương và gia đình (phía người thân của anh T) cho thấy cháu Nguyễn Y Nh hiện khỏe mạnh, phát triển bình thường, nhưng cháu Nh có biểu hiện sợ hãi khi sống với bố là anh Nguyễn Văn T.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án xác định quá trình được giao nuôi con, anh T cản trở, không tạo điều kiện cho chị Nh thăm nom, chăm sóc con là vi phạm nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 81 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Địa phương và gia đình đều xác định anh T là người nghiện rượu Nhiều năm nay, anh T thường xuyên say xỉn, đầu óc không tỉnh táo, nhận thức không bình thường, anh T đã Nhiều lần phải nằm viện dài ngày để điều trị do say rượu. Trong cuộc sống anh T có biểu hiện bất thường với cháu Nh làm cháu Nh luôn sợ hãi bố. Xác minh tại địa phương anh T không có thu nhập ổn định, với mức thu nhập bình quân từ 1,5 triệu đến 2 triệu đồng, kinh tế phải phụ thuộc vào mẹ già là bà Mạc Thị Thúy nên anh T không đảm bảo điều kiện nuôi con. Việc chăm nom cháu Nh chủ yếu là do bà Mạc Thị Thúy (mẹ anh T) là người trực tiếp làm. Người thân của anh T và địa phương đề nghị Tòa án giao cho chị Nh là người trực tiếp nuôi dưỡng

cháu Nh, vì nếu để cháu Nh ở với anh T sẽ không đảm bảo cho sự phát triển và cuộc sống của cháu.

Anh T trình bày anh vẫn đảm bảo mọi điều kiện tốt nhất cho cuộc sống của cháu Nh, nay anh không uống rượu và có thu nhập bình quân từ 5 triệu đến 7 triệu đồng/tháng nhưng anh T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh. Quá trình làm việc với Tòa án cháu Nh xác định ở với bố và bà nội cháu được đảm bảo về điều kiện sinh hoạt, học tập nhưng do bố thường xuyên say rượu nên rất sợ khi ở với bố, nay cháu có muốn được ở với mẹ. Do bị bố ngăn cấm nên từ khi bố mẹ ly hôn cháu chưa được gặp mẹ lần nào, cháu rất nhớ mẹ. Như vậy, có đủ căn cứ xác định anh T không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn chị Nh được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung của chị và anh T là cháu Nguyễn Hải Y và cháu Nguyễn Ngọc Kh. Hiện nay chị Nh đã kết hôn và chung sống với chồng là anh Nông Văn Phương tại thôn Thanh Văn 1, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng chị làm nghề kinh doanh vật liệu xây dựng tại nhà với mức thu nhập bình quân khoảng 20.000.000 đồng/tháng, có thể cao hơn. Chị và anh Phương có 01 ngôi nhà 03 tầng xây kiên cố, rộng rãi thoải mái cho sinh hoạt của gia đình. Chị Nh xác định nếu được giao quyền nuôi cháu Nh chị vẫn có đủ khả năng, điều kiện để chăm sóc cả 03 con.

Anh Nông Văn Phương là chồng chị Nh nhất trí tạo mọi điều kiện hỗ trợ chị Nh nuôi dưỡng cháu Nh. Anh Phương xác định sau này chị Nh sinh con chung với anh cũng không ảnh hưởng gì đến việc chăm sóc các con riêng của chị Nh, anh vẫn đủ khả năng đảm bảo cho mẹ con chị Nh được sống trong điều kiện tốt nhất.

Xét thấy, sau khi ly hôn chị Nh đã lấy chồng và chuẩn bị sinh con, nhưng chị Nh và chồng mới có việc làm tại nhà, có nhà ở và thu nhập ổn định; anh Phương chồng chị Nh hiện nay nhất trí tạo mọi điều kiện tốt nhất về kinh tế, vật chất, tư tưởng đảm bảo để chị Nh nuôi cháu Nh. Anh T mặc dù có nhà riêng và chưa kết hôn mới nhưng anh T là người nghiện rượu, thường xuyên say xỉn, đầu óc không tỉnh táo làm cho cháu Nh rất sợ phải ở với bố; anh T không có nghề nghiệp, thu nhập thấp và không ổn định, kinh tế và việc chăm sóc cháu Nh phụ thuộc vào mẹ già là bà Mạc Thị Thúy; sau ly hôn anh T cản trở không cho chị Nh thăm gặp cháu Nh là vi phạm nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con.

Xét điều kiện thực tế của chị Nh và anh T cho thấy anh T không đủ điều kiện nuôi con, các căn cứ chị Nh đưa ra để yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là có cơ sở. Mong muốn, nguyện vọng của cháu Nh là cấp thiết. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được và trên cơ sở xem xét quyền lợi của cháu Nh,

Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị Nh về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, giao cho chị Vi Thị Nh nuôi cháu Nguyễn Y Nh là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, đảm bảo quyền lợi cho cháu Nh được chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định, được đảm bảo các điều kiện để phát triển đầy đủ về thể chất, trí tuệ, tinh thần đối với trẻ nhỏ.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị Nh được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị Nh về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Giao cho chị Vi Thị Nh là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Y Nh, sinh ngày 29/6/2012.

Sau khi cháu Nguyễn Y Nh được giao cho chị Vi Thị Nh nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Vi Thị Nh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả chị Vi Thị Nh số tiền đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013668 ngày 07/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Đường sự;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Sâm